

Số: 54/2024/QĐST-HNGĐ

N, ngày 15 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn Y, xã Y, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Chị Cẩm Thị Ng, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn Y, xã Y, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/216/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Quang Đ và Chị Cẩm Thị Ng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Hai bên xác định không có con chung.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Quang Đ nhận nộp cả theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng. Được đối trừ

vào số tiền Tạm ứng án phí anh Đ đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án huyện N theo biên lai thu số 0001155 ngày 15/02/2024. Hoàn lại cho anh Đ 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- UBND xã Y
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh